

Số: 71/2022/QĐST-HNGĐ

Phú Bình, ngày 16 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Giang

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Dương Viết Vĩnh

2. Bà Nguyễn Thị Minh

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235, 244 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 17/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 02 năm 2021.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị T, sinh năm 1992 (Có mặt)

Địa chỉ: Xóm X, xã D, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1986 (Có mặt)

Địa chỉ: Xóm P, xã D, huyện P., tỉnh Thái Nguyên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập:

Ngân hàng Q

Địa chỉ: Tầng 1 (tầng trệt) và tầng 2, số 111A Pasteur, phường B, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V – Chức vụ: Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Anh Hoàng Văn P – Cán bộ Ngân hàng (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Dương Thị M, sinh năm 1954 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm P, xã D, huyện P., tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị T và anh Nguyễn Văn S nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung:

Anh Nguyễn Văn S trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục các con là Nguyễn Văn T, sinh ngày 17/12/2008 và Nguyễn Khánh L, sinh ngày 16/3/2014 cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị Vũ Thị T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Văn T, sinh ngày 17/12/2008 mỗi tháng 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*), thời điểm cấp dưỡng từ tháng 7 năm 2022 đến khi cháu T đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Về quyền thăm nom con: Sau khi ly hôn chị T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết chị T có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

2.3. Về tài sản chung: Chị Vũ Thị T và anh Nguyễn Văn S đều xác định vợ chồng tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về công nợ chung: Chị T và anh S xác định không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Đình chỉ giải quyết yêu cầu độc lập của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Ngân hàng Q.

2.6. Về án phí: Chị T phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm để nộp Ngân sách Nhà nước, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000170 ngày 29 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Thái Nguyên và phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí về cấp dưỡng nuôi con để nộp Ngân sách Nhà nước.

Trả lại cho Ngân hàng Q số tiền tạm ứng án phí là 2.872.500 đồng (Hai triệu tám trăm bảy mươi hai nghìn năm trăm đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000460 ngày 04/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Về chi phí tố tụng: Ngân hàng Q tự nguyện chịu toàn bộ chi phí tố tụng và đã được giải quyết xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện P;
- Chi cục T.H.A.DS huyện P;
- UBND xã D;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Giang